

Số 104 -QC/BCSD

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2023

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI VĂN PHÒNG	
ĐẾN ĐẾN	Số: 230
	Ngày: 16/3/2023
	Chuyển: C. Bích
	Lưu hồ sơ:

QUY CHẾ
làm việc của Ban cán sự đảng Bộ Y tế

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 97-QĐ/TW ngày 07/02/2023 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương;

Xét đề nghị của Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ Y tế;

Ban cán sự đảng Bộ Y tế ban hành Quy chế làm việc cụ thể như sau:

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

Ban cán sự đảng Bộ Y tế (sau đây gọi tắt là Ban cán sự đảng) là tổ chức đảng do Ban Bí thư quyết định thành lập, chịu sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, thực hiện chức năng lãnh đạo, chỉ đạo Bộ Y tế theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

Ban cán sự đảng có con dấu theo quy định của Ban Bí thư.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Lãnh đạo, chỉ đạo Bộ Y tế:

- Quán triệt, cụ thể hóa Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình, kế hoạch để thực hiện trong Bộ Y tế, ngành Y tế.

- Xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm và các đề án, dự án quan trọng của Bộ Y tế, ngành Y tế. Quy định tiêu chí các dự án phải đưa ra Ban cán sự đảng thảo luận và quyết nghị trước khi Bộ trưởng quyết định.

- Định hướng nội dung cơ bản đối với các dự án luật, pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật được giao soạn thảo; những nội dung, giải pháp lớn, quan trọng để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ Y tế, ngành Y tế.

- Triển khai, tổ chức thực hiện thí điểm một số chủ trương mới theo nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Thảo luận, quyết nghị những vấn đề chưa có tiền lệ, những vấn đề nhạy cảm, phức tạp chưa được pháp luật quy định cụ thể nhưng phát sinh trong thực tiễn của Bộ Y tế, ngành Y tế, báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Lãnh đạo công tác kiểm tra việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng trong lĩnh vực được phân công quản lý. Cho chủ trương, quan điểm xử lý kỷ luật đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ban cán sự đảng theo phân cấp quản lý.

b) Đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những vấn đề lớn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Y tế, ngành Y tế; những chủ trương, giải pháp quan trọng liên quan đến thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp (như triển khai thực hiện thí điểm một số chủ trương, giải pháp quan trọng của ngành; những vấn đề chưa có tiền lệ, vấn đề khẩn cấp).

c) Phối hợp với các ban, cơ quan Trung ương của Đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương, và Đảng ủy Bộ Y tế để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; xây dựng Đảng bộ Bộ Y tế trong sạch, vững mạnh.

d) Theo đề nghị của Bộ trưởng, Ban cán sự đảng thảo luận, quyết nghị các vấn đề sau:

- Các đề án về kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ, của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và của tổ chức Đảng, đoàn thể của Bộ; chủ trương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế và của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Cho chủ trương quy định thẩm quyền trong công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Bộ; phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ và đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp Bộ của Bộ; các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; trình cấp có thẩm quyền về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian công tác, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, kỷ luật và chế độ chính sách đối với chức danh Thứ trưởng Bộ Y tế; bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian công tác, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, kỷ luật và chế độ chính sách đối với công chức, viên chức lãnh đạo quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

- Cho chủ trương đối với kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm và đột xuất; kế hoạch đoàn ra, đoàn vào hằng năm của Bộ; về tặng thưởng danh hiệu cấp Nhà nước cho cá nhân thuộc diện Ban cán sự đảng quản lý.

- Các vấn đề quan trọng khác mà Bộ trưởng thấy cần thiết.

2. Quyền hạn

a) Ban cán sự đảng thảo luận, ban hành nghị quyết hoặc quyết định và các văn bản khác để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 1 Điều này và chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư về các quyết định của mình.

b) Ban cán sự đảng được sử dụng bộ máy giúp việc chuyên môn của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ để thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

c) Cử đại diện Ban cán sự đảng tham dự các cuộc họp do Bộ Chính trị, Ban Bí thư triệu tập.

d) Ban cán sự đảng được các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin:

- Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các thông tin có liên quan.

- Báo cáo tổng kết, báo cáo chuyên đề của các ban, cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương có liên quan đến nhiệm vụ của Ban cán sự đảng Bộ Y tế.

Việc cung cấp thông tin cho các thành viên Ban cán sự đảng do Bí thư Ban cán sự đảng (hoặc Phó Bí thư Ban cán sự đảng được ủy quyền) xem xét, quyết định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN BAN CÁN SỰ ĐẢNG

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ban cán sự đảng

1. Cùng với tập thể Ban cán sự đảng tổ chức quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế.

2. Có trách nhiệm thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Ban cán sự đảng; phụ trách và chịu trách nhiệm trước Ban cán sự đảng, Bí thư Ban cán sự đảng về các lĩnh vực công tác được phân công, ủy quyền thực hiện; chủ trì phiên họp và ký các văn bản của Ban cán sự đảng khi được Bí thư Ban cán sự đảng ủy quyền.

3. Đề xuất với Ban cán sự đảng các vấn đề quan trọng cần đưa ra thảo luận và quyết nghị trong Ban cán sự đảng; chỉ đạo và kiểm tra các đơn vị được phân công phụ trách trong việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, văn bản của Ban cán sự đảng; định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được phân công.

4. Tham gia chuẩn bị nội dung cuộc họp Ban cán sự đảng liên quan đến nhiệm vụ công tác được phân công, tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban cán sự đảng (trường hợp vắng mặt phải có lý do), thảo luận, đóng góp ý kiến vào các đề án, văn bản, báo cáo theo nội dung, chương trình cuộc họp, biểu quyết những quyết

định chung của Ban cán sự đảng và cùng tập thể Ban cán sự đảng chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những quyết định đó; chấp hành sự phân công và tuân thủ nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban cán sự đảng.

5. gương mẫu thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương và kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; đề cao trách nhiệm cá nhân, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

6. Được cung cấp thông tin, thảo luận, biểu quyết trong các kỳ họp của Ban cán sự đảng. Thực hiện đúng chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước và Bộ Y tế.

7. Thực hiện nghiêm chế độ tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong tập thể Ban cán sự đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Hằng năm, tự phê bình về tư tưởng, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách, ý thức tổ chức kỷ luật công tác và thực hiện trách nhiệm được giao.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ban cán sự đảng về những công việc được phân công, ủy quyền.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Bí thư Ban cán sự đảng

1. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ban cán sự đảng và những nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Là người đứng đầu Ban cán sự đảng; chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm chính trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban cán sự đảng về toàn bộ hoạt động của Ban cán sự đảng.

3. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của Ban cán sự đảng; phụ trách công tác tổ chức, cán bộ theo quy định phân cấp quản lý; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban cán sự đảng.

4. Triệu tập, chủ trì, quyết định nội dung, chương trình và kết luận các phiên họp của Ban cán sự đảng.

5. Thay mặt Ban cán sự đảng ký các văn bản gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Khi có yêu cầu đột xuất, nếu Bí thư Ban cán sự đảng vắng mặt, thì ủy quyền cho Phó Bí thư Ban cán sự đảng chủ trì phiên họp, ký văn bản báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

6. Sau mỗi kỳ họp Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban cán sự đảng có trách nhiệm truyền đạt những nội dung cơ bản của nghị quyết Trung ương đến cán bộ chủ chốt trong cơ quan; chỉ đạo việc triển khai kế hoạch thực hiện các nội dung trong nghị quyết liên quan đến Bộ Y tế.

7. Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho các thành viên Ban cán sự đảng theo quy định tại Khoản 6, Điều 3 Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Bí thư Ban cán sự đảng

1. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ban cán sự đảng và các nhiệm vụ khác do Ban cán sự đảng hoặc Bí thư Ban cán sự đảng phân công và ủy quyền.

2. Giúp Bí thư Ban cán sự đảng chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên của Ban cán sự đảng; tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban cán sự đảng.

3. Thay mặt Bí thư Ban cán sự đảng giải quyết công việc khi Bí thư Ban cán sự đảng vắng mặt; chủ trì phiên họp và ký các văn bản của Ban cán sự đảng khi được Bí thư Ban cán sự đảng ủy quyền.

4. Chịu trách nhiệm trước Ban cán sự đảng và Bí thư Ban cán sự đảng về những công việc được phân công, ủy quyền.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ban cán sự đảng là Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ

Thành viên Ban cán sự đảng là Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, ngoài việc thực hiện trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại Điều 3 Quy chế này, còn thực hiện trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Phối hợp với thành viên Ban cán sự đảng – Lãnh đạo Bộ phụ trách đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ đề xuất, chuẩn bị và trình Ban cán sự đảng về tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ, chính sách đối với cán bộ diện Ban cán sự đảng quản lý.

2. Dự họp và báo cáo với cấp có thẩm quyền về vấn đề tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ, chính sách đối với cán bộ theo sự phân công của Ban cán sự đảng, Bí thư Ban cán sự đảng.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Thành viên Ban cán sự đảng gồm: Bộ trưởng, các Thứ trưởng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

2. Đồng chí Bộ trưởng làm Bí thư Ban cán sự đảng, 01 đồng chí Thứ trưởng làm Phó Bí thư Ban cán sự đảng.

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Ban cán sự đảng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số và đề cao trách nhiệm của mỗi thành viên Ban cán sự đảng.

2. Đối với những chủ trương công tác, vấn đề quan trọng, vượt thẩm quyền phải xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Khi bàn về nhân sự diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý mà các thành viên Ban cán sự đảng có ý kiến khác nhau, qua thảo luận không thống nhất (*biểu quyết không đạt đa số quá bán*) thì báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư đầy đủ các ý kiến khác nhau đó.

3. Quan hệ phối hợp công tác giữa Ban cán sự đảng với các cơ quan, tổ chức liên quan phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Đảng, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với nguyên tắc tổ chức, hoạt động và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức. Bảo đảm kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cơ quan, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Ban cán sự đảng họp định kỳ 02 tuần một lần, họp đột xuất khi cần; các cuộc họp Ban cán sự đảng phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Văn phòng Ban cán sự đảng gửi các tài liệu cuộc họp đến các thành viên Ban cán sự đảng trước ngày họp ít nhất 03 ngày (trừ trường hợp đặc biệt), từng nội dung báo cáo phải có Tờ trình bảo đảm ngắn gọn, nêu rõ những vấn đề Ban cán sự đảng cần tập trung thảo luận, cho ý kiến, đồng thời có kiến nghị, đề xuất cụ thể để Ban cán sự đảng xem xét, quyết định. Nội dung các cuộc họp phải được ghi biên bản, có kết luận và ra nghị quyết để thực hiện.

2. Trường hợp cần thiết và đột xuất không tổ chức họp, Bí thư Ban cán sự đảng hoặc Phó Bí thư Ban cán sự đảng giao Văn phòng Ban cán sự đảng gửi lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Nếu quá thời hạn quy định mà thành viên Ban cán sự đảng không có ý kiến trả lời thì được xem là đồng ý với văn bản lấy ý kiến và chịu trách nhiệm trước Ban cán sự đảng về nội dung này. Đối với nội dung công tác tổ chức cán bộ, trong trường hợp phải lấy ý kiến bằng văn bản thì phải báo cáo lại Ban cán sự đảng tại cuộc họp Ban cán sự đảng gần nhất.

3. Thành viên Ban cán sự đảng được phân công phụ trách đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản, đề án có trách nhiệm chỉ đạo đơn vị nghiêm túc tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các thành viên Ban cán sự đảng trước khi báo cáo Bí thư Ban cán sự đảng xem xét, quyết định.

4. Bí thư Ban cán sự đảng và các thành viên Ban cán sự đảng được phân công phụ trách lĩnh vực có trách nhiệm chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung về những vấn đề có liên quan để đưa ra thảo luận trong cuộc họp Ban cán sự đảng.

5. Thành phần dự họp Ban cán sự đảng gồm: Bí thư, Phó Bí thư, các thành viên Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Văn phòng Ban cán sự đảng, Thư ký Ban cán sự đảng (trường hợp cần thiết, Bí thư Ban cán sự đảng mời Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ Bộ, Thư ký Bộ trưởng dự; mời người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ dự họp để báo cáo nội dung có liên quan). Đối với các cuộc họp có nội dung về công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ thì mời đại diện các ban, cơ quan Trung ương của Đảng có liên quan dự họp theo Quy chế công tác đối với cán bộ theo dõi địa bàn.

6. Bí thư Ban cán sự đảng điều hành công việc chung, chủ trì các phiên họp, trực tiếp báo cáo, ký các văn bản gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

7. Phó Bí thư Ban cán sự đảng chỉ đạo giải quyết công việc thường xuyên, trực tiếp phụ trách Văn phòng Ban cán sự đảng.

8. Ban cán sự đảng báo cáo Ban Bí thư định kỳ theo quy định hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban cán sự đảng theo quy định.

Điều 10. Văn phòng Ban cán sự đảng

1. Văn phòng Ban cán sự đảng là cơ quan giúp việc Ban cán sự đảng; cơ cấu gồm Chánh Văn phòng là Chánh Văn phòng Bộ kiêm nhiệm, 01 Phó Chánh Văn phòng chuyên trách kiêm Thư ký Ban cán sự đảng, một số chuyên viên làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

2. Ban cán sự đảng ban hành quy chế hoạt động của Văn phòng Ban cán sự đảng; sử dụng con dấu theo quy định của Ban Bí thư.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Quan hệ với Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong việc tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng. Tham mưu, đề xuất những chủ trương, giải pháp quan trọng liên quan đến Bộ Y tế, ngành Y tế. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hoặc khi có yêu cầu.

Điều 12. Quan hệ với các ban, cơ quan Trung ương của Đảng

1. Ban cán sự đảng chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các ban, cơ quan Trung ương của Đảng về triển khai thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ của Bộ Y tế, ngành Y tế.

2. Phối hợp tham mưu, đề xuất Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư chủ trương, đường lối trên các lĩnh vực được giao và công tác tổ chức, cán bộ theo quy định phân cấp quản lý.

3. Kịp thời gửi báo cáo và các văn bản có liên quan về các ban, cơ quan Trung ương của Đảng.

Điều 13. Quan hệ với Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương

1. Ban cán sự đảng phối hợp với Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương trong công tác xây dựng Đảng theo phân công, phân cấp; định kỳ hằng năm hoặc khi cần, Ban cán sự đảng trao đổi ý kiến với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương để kịp thời phối hợp công tác.

2. Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định đối với đảng viên diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

3. Phối hợp tham gia ý kiến với Đảng ủy Khối cơ quan Trung ương đối với nhân sự cấp ủy của Đảng bộ Bộ Y tế.

Điều 14. Quan hệ với Đảng ủy Bộ Y tế

1. Ban cán sự đảng có trách nhiệm phối hợp với Đảng ủy Bộ Y tế trong việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, quy định của Đảng; lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định của Ban cán sự đảng liên quan đến nhiệm vụ chính trị; lãnh đạo công tác kiểm tra và trao đổi ý kiến bằng văn bản đối với những nội dung về công tác cán bộ theo quy định về phân cấp quản lý; xây dựng đảng bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

2. Ban cán sự đảng kịp thời thông báo với Đảng ủy Bộ Y tế những chủ trương, nghị quyết của Ban cán sự đảng liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan để Đảng ủy Bộ Y tế góp ý kiến, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

3. Định kỳ 6 tháng một lần hoặc khi cần, Ban cán sự đảng nghe đại diện Đảng ủy Bộ Y tế thông báo việc thực hiện nhiệm vụ, các chế độ, chính sách trong cơ quan để có phương hướng, biện pháp phối hợp giải quyết.

Điều 15. Quan hệ với Bộ trưởng và tập thể lãnh đạo Bộ Y tế

1. Căn cứ nghị quyết, kết luận của Ban cán sự đảng, Bộ trưởng và tập thể lãnh đạo Bộ Y tế thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao theo quy định của pháp luật.

2. Bộ trưởng và các Thứ trưởng - Thành viên Ban cán sự đảng được phân công phụ trách từng mặt công tác có trách nhiệm chuẩn bị nội dung để đưa ra thảo luận và quyết nghị trong Ban cán sự đảng.

Điều 16. Quan hệ giữa Ban cán sự đảng Bộ Y tế với các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Ban cán sự đảng phối hợp với các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để thực hiện các nhiệm vụ được giao dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Điều 17. Quan hệ với các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương

1. Phối hợp với các tỉnh ủy, thành ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, chấp hành chủ trương, quy định của

Đảng ở các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý hoặc liên quan đến hoạt động của ngành Y tế trên địa bàn.

2. Phối hợp đầy đủ, kịp thời trong công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên theo quy định phân cấp, quản lý.

3. Khi cần thiết thì đại diện Ban cán sự đảng trao đổi với cấp ủy địa phương về nhiệm vụ của Bộ Y tế, ngành Y tế và nghe ý kiến của cấp ủy địa phương về các vấn đề có liên quan; trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 18. Các mối quan hệ khác

1. Ban cán sự đảng có mối quan hệ với Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Y tế tại thành phố Hồ Chí Minh trong công tác xây dựng đảng và công tác tổ chức cán bộ theo quy định.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và yêu cầu thực tiễn, Ban cán sự đảng có thể xây dựng Quy chế phối hợp công tác với các cấp ủy, tổ chức đảng phù hợp với tình hình của Bộ Y tế để thực hiện các quy định có liên quan.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Chế độ, chính sách

Chế độ, chính sách đối với thành viên Ban cán sự đảng và Văn phòng Ban cán sự đảng (bao gồm chuyên trách và kiêm nhiệm) thực hiện theo quy định của Ban Bí thư và các văn bản có liên quan.

Điều 20. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quy chế số 87-QC/BCSĐ ngày 17/10/2022 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế.

Điều 21. Các thành viên Ban cán sự đảng Bộ Y tế, Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ Y tế và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BÍ THƯ
Đã ký: Đào Hồng Lan**

**TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG**

*

Số 782-BS/VPTU

SAO LỤC

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 3 năm 2023

Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- VPTU: CVP, PCVP; P. TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Ngọc Bích